



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____
VEWL.#: _____
I-171#: Y NO
EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Le Kein Ngoc
Last Middle First

Current Address: 159 Ông Ich Khem, Da Nang

Date of Birth: 1943 Place of Birth: Binh Tai Thuan

Previous Occupation (before 1975) Major
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05/05/75 To 06/82
Years: 12 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Phan Ai Phuong

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

SANTAANA ngày 15 tháng 5 năm 1989.

Kính gửi: Hội gia đình tù nhân chính trị Việt Nam

Gia đình chúng tôi thuộc tù nhân chính trị tại Việt Nam vừa được qua đây đoàn tụ cùng gia đình ~~độc~~ 1 tháng nay. Vừa rồi chúng tôi được ~~tham~~ người quen cho biết Hội gia đình tù nhân chính trị Việt Nam đang xúc tiến việc lập danh sách thân nhân còn ở Việt Nam được trả tự do cùng với gia đình muốn rời Việt Nam theo chương trình "ra đi có trật tự" (ODP) đề nộp cho cơ quan có thẩm quyền cuối kết. Gia đình chúng tôi vừa mới qua nên chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân được. Vậy chúng tôi kính đề nghị Hội gia đình tù nhân chính trị Việt Nam can thiệp với qđ chính phủ Hoa Kỳ cho thân nhân chúng tôi được ra đi theo chương trình ODP. Xin đính kèm toàn bộ hồ sơ sau đây đề hỏi cuối kết: Bản photocopy:

- Giấy ra trại của Ông Lê Kim Ngọc bị Cộng Sản giam giữ 12 năm
- Phiếu báo kết quả duyệt theo Hồ sơ xin xuất cảnh đã được chính quyền Cộng Sản cho phép ra đi sang Hoa Kỳ
- Trích lục Hôn thú
- Khai sinh vợ + 5 con.

Kính mong Hội chấp thuận. Gia đình chúng tôi thành thật Cảm ơn.

Kính Thù



Phan-ai-phương.

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 002/QĐ-V, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại QL VÀ CT-TH AN ĐIỂM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 88 - CRT

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 1572 ngày 01 tháng 6 năm 1971 của Ủy ban nhân dân tỉnh CT-TH

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh LÊ KIM NGOC

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1943

Nơi sinh Bình - Trị - Thiên

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 157 Cầu Ich Thiên - Đà Nẵng

Cán tội Thiếu tá tiểu đoàn trưởng địa phương quân

Bị bắt ngày 05/5/1975 An phạt TTT

Theo quyết định, án văn số 35 ngày 12 tháng 7 năm 1976 của Bộ Nội vụ

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 78/c Đường Ca - Đà Nẵng

Đã vượt quá trình cải tạo

Quá trình cải tạo tiến bộ. Nay anh Ngọc được phóng thích về quê hương gia đình, trại để nghị chính quyền địa phương tiếp quản lý, giúp đỡ để anh Ngọc thành người dân tốt.

Lưu tay ngón trở phải

Của

Danh bản số

Lập tại



Họ tên, chữ ký người được cấp



Ngày 12 tháng 8 năm 1976

Giáo thị

[Handwritten signature]

Phan-ai - Phuong



Kính gửi:

Hội gia đình Tự nhân chính tại Việt-Nam

P.O. BOX 5435 ARLINGTON

VA. 22205-0635

MAY 15 8 1989



CÔNG AN TỈNH AN/ĐN
AN NINH NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc.

-O-

Số : 16 / AC

1- H I E L I L A ()

về kết quả xét duyệt hồ sơ xin

(lính gọi ông : Lê Kim Ngạc. Sinh 1943

ở tại : 78/6 Đường Đà - Đà Nẵng

xin báo Công an tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng để đồng

ý. Cho ông Công và vợ S. Công đến xem xét tại

Sơ sở địa phương. H. B. để chuyển về. P. B. n. n.

vậy kính báo để ông xem xét và cho kết quả

Cao P.

1- Ngày 04 tháng 11 năm 1988

Phòng quản lý người NN - XNC



MAI QUÝ TRUNG

TỈNH ~~Thái-Thiên~~
 QUẬN ~~T. - Ngạn~~
 Xã ~~Thị trấn Phú-Hồn~~

Số 12

TRÍCH LỤC

chứng-thư hôn-thai

Tên họ người chồng LÊ - H. - NGUYỄN
 nghề nghiệp Sĩ-quan Q.Đ.Đ.Đ.Đ.Đ.
 sanh ngày Hai, tháng chạp, năm một nghìn chín trăm
ba mươi ba (1933)
 tại Hết-Hồn, tỉnh-thị
 cư sở tại ...
 tạm trú tại K.Đ.Đ.Đ.Đ.Đ.Đ.
 Tên họ cha chồng LÊ - NGUYỄN - H. (sống chết phải nói)
 Tên họ mẹ chồng NGUYỄN - H. - H. (sống chết phải nói)
 Tên họ người vợ PHAN - H. - H.
 nghề-nghiệp Đội trợ
 sanh ngày Hai, tháng chạp, năm một nghìn chín
trăm ba mươi ba (1933)
 tại Phước-Thị-Hồn
 cư sở tại ...
 tạm trú tại 16 Hai-Thị-Hồn
 Tên họ cha vợ PHAN - H. - H. (sống chết phải nói)
 Tên họ mẹ vợ PHAN - H. - H. (sống chết phải nói)
 Ngày cưới Hai, tháng chạp, năm một nghìn chín
trăm ba mươi ba (1933)
 - Vợ chồng khai có hay không lập hôn thê
 ngày tháng năm

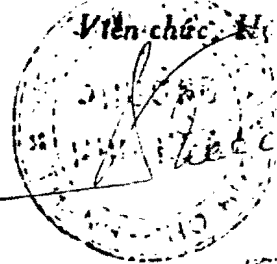
Trích y bản chính

Phước-Hồn ngày 14 tháng 05 năm 1966

Viên chức: H. H. H.

Trưởng phòng Dân-Huân
 16/05/66

[Signature]



TƯ PHÁP
SỞ TƯ PHÁP
TRUNG PHÂN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA Phước-Thủy

Chứng-Thư Thẻ vì khai sinh

Số 390
Ngày

của

PHU - AI - MỸ

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi Ba ngày Hai mươi lăm
tháng Mai bởi 13 giờ.

Trước mặt chúng tôi là Phước-Thủy

Chánh-án Tòa Phước-Thủy ngồi tại Văn-Phòng có Ông

Trần-Kiến-Tai Lục sự giúp việc;

CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN:

0 Phạm-Tiến-Tạ (người đứng xin), 57 tuổi,
nghề nghiệp Buôn bán trú tại Xã Phước-Thủy

căn cước số 222628

cấp tại Tà-Nam ngày 9.10.1962

Và các nhân chứng của đương sự là:

10/ Ông Nguyễn-Dinh-Chất, 47 tuổi,
nghề nghiệp Lao động trú tại Hương-Gia

căn cước số 20729

cấp tại Hương-Trà ngày 14.8.55

20/ Ông Trần-Thị-Gia, 40 tuổi,
nghề nghiệp Buôn bán trú tại Hương-Gia

căn cước số 20134

cấp tại Hương-Trà ngày 14.9.55

30/ Ông Dương-Thị-Vy, 37 tuổi,
nghề nghiệp Nội trợ trú tại Xã Phước-Thủy

căn cước số 20117

cấp tại Tà-Nam ngày 11.10.55

Sau khi đã nghe đọc các điều lệ hiện hành về tội man khai bộ tịch đối
với người đứng xin, về tội ngụy chứng đối với các nhân chứng, những
người sau này đã tuyên thệ và xét nhân lời khai của người đứng xin rằng

PHU - AI - MỸ

, con đai (trai hay gái)

Quốc tịch Việt-Nam

sinh ngày Hai mươi (12) tháng Mai (5)

năm Một ngàn chín trăm bốn mươi sáu (1946)

tại làng Khu-Hu, Tà-Nam, Thuận-Thủy.

và con của Ông Phạm-Tiến-Tạ

và bà Phạm-Thị-Thị

vợ chính (chánh thứ



Người đứng xin khai thêm rằng hiện không thể xin sao, lục khai-sinh của **PHAN - AI - MY** được vì lẽ sổ hộ tịch nơi sinh quán của y **thất lạc**

Bởi vậy chúng tôi căn cứ theo lời khai trên và chiếu các điều 47.48 H. V. HỘ-LUẬT, lập chứng thư thế vì khai-sinh này cấp cho đương sự đề tầy nghi xữ dụng.

Những nhân chứng và người đứng xin có ký tên với chúng tôi và ông Lục-Sự sau khi nghe đọc lại.

Lục-sự,

Chánh-án,

Trần-Kiến-Hai

Ngô-Bút

Nhân chứng

Người đứng xin

1^o **Nguyễn-Dinh-Chất**

Phan-Tiến-Ba

2^o **Trần-Thị-Sin**

3^o **Đặng-Thị-Ty**

Trước bạ tại **Huế**

Ngày **26** tháng **2** năm **1963**

Quyển _____ tờ _____ số _____

Thâu _____

Chữ sự

SAC Y CHÍNH-ĐẢN

Nguyễn-Khoa-Huân.

CHANG-LU-SU



Ấu nhi: (Tên họ)	LÊ - SĨ - LÂN
Phái:	Nam
Sanh, ngày, tháng, năm:	Bốn tháng hai năm một ngàn chín trăm sáu mươi bảy (04.02.1967)
Tại	Phước-Phú-Hòa)-/uế.
Cha: (Tên họ)	LÊ - KIM - NGỌC
Tuổi:	24 tuổi
Nghề nghiệp:	Quân nhân
Cư trú tại:	K.B.C. 4.537
Mẹ: (Tên họ)	PHAN - ÁI - MỸ
Tuổi:	21 tuổi
Nghề nghiệp:	Nội trợ
Cư trú tại:	16 Mai-Thức-Loan Huế.
Vợ (chánh hay thứ):	Chánh
Người khai:	LÊ - KIM - NGỌC
Tuổi:	24 tuổi
Nghề nghiệp:	Quân nhân
Cư trú tại:	K.B.C. 4.537
Này khai:	Hai mươi hai tháng hai năm một ngàn chín
Người chứng thứ nhất: (Tên họ)	ĐẶNG - VĂN - CHÂU
Tuổi:	24 tuổi
Nghề nghiệp:	Quân nhân
Cư trú tại:	K.B.C. 6.085
Người chứng thứ hai: (Tên họ)	DUONG - DÂN - SĨ
Tuổi:	30 tuổi
Nghề nghiệp:	Quân nhân
Cư trú tại:	K.B.C. 4.109

trăm sáu
muoi bảy

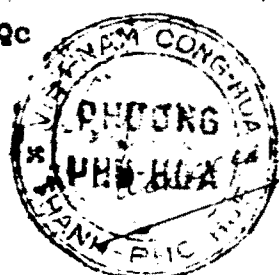
Lân tại Phước-Hòa ngày 22 tháng 02 năm 1967

Người khai:
Lê-Kim-Ngọc

Hộ-lai,

Nhân chứng

Đặng-Văn-Châu
Duong-Dân-Sĩ



UNCLAS
ĐẶNG-VĂN-CHÂU
DUONG-DÂN-SĨ
NGÀY 22 THÁNG 02 NĂM 1967
PHƯỚC-HÒA



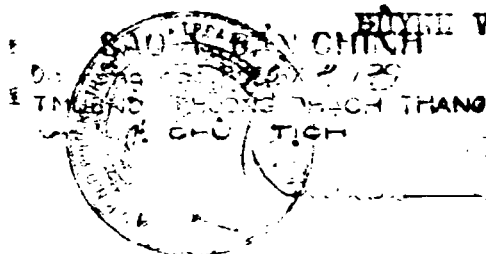
Tên họ ấu nhi: LÊ SI LINH
 Giới : Nam
 Sinh(ngày, tháng, năm): Ngày mùng một tháng giêng năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín(01.01.1969)
 Tại : Dưỡng đường Bảo sanh viện TEREXA Đà Nẵng.
 Cha : LÊ KIM NGỌC
 Tuổi: 1943
 Nghề: Quân nhân
 Cư trú tại : KBC 4537
 Mẹ : PHAN ÁI MỸ
 Tuổi: 1946
 Nghề: Nội trợ
 Cư trú tại : Tân Lập, Xương Bình, Đà Nẵng.
 Vợ : Chánh
 Người khai(tên họ) : HUYNH VAN HANG
 Tuổi: 1937
 Nghề: Quân nhân
 Cư trú tại : KBC 4537
 Ngày khai : Ngày mùng hai tháng giêng, năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín(02.01.1969)
 Người làm chứng thứ nhất: Có giấy chứng nhận Số
 Tuổi: (tên họ) 35/BSV của Dưỡng đường
 Nghề: Bảo sanh viện TEREXA
 Cư trú tại: số 30 đường Cao Thắng
 Người làm chứng thứ nhì: Xương Bình, Đà Nẵng,
 Tuổi: (tên họ) Cấp ngày 01.01.1969.
 Nghề: /
 Cư trú tại: /

Làm tại xã Xương Bình ngày 02 tháng 01/1969

Người Khai Chủ tịch kiêm Nhân chứng

Hồ lại

Có giấy chứng nhận



PHAM-VAN-DU

KHAI SINH



Họ và tên Âu nhi : Lê thị thủy tiên
 Giới : Nữ
 Sinh : Một mươi ba tháng bảy năm một ngàn chín trăm
 Ngày, tháng, năm : bảy mươi (29-7-70)
 Tại : Hạt nộn, tỉnh yên, tỉnh yên
 Cha : Lê kim Ngọc
 Họ và tên : hai mươi bảy
 Tuổi : quân nhân
 Nghề nghiệp : KR 3637
 Cư trú tại : Mẹ
 Họ và tên : hai mươi bảy
 Tuổi : hai mươi bảy
 Nghề nghiệp : chánh
 Cư trú tại : chánh
 Họ và tên : Lê kim Ngọc
 Tuổi : hai mươi bảy
 Nghề nghiệp : quân nhân
 Cư trú tại : KR 3637
 Ngày khai : Một ba tháng tám năm một ngàn chín
 Năm : trăm bảy mươi
 Người chứng thứ nhất : Lê thị thủy
 Họ và tên : hai mươi ba
 Tuổi : hai mươi ba
 Nghề nghiệp : chánh
 Cư trú tại : Tổ 16, tỉnh yên, tỉnh yên
 Người chứng thứ nhì : Lê thị kim
 Họ và tên : hai mươi một
 Tuổi : hai mươi một
 Nghề nghiệp : chánh
 Cư trú tại : Hạt nộn, tỉnh yên, tỉnh yên

Lâm tại

ngày

19

Người khai

chính quyền

1 - C Nhân chứng

Lê kim Ngọc

TRẦN PHONG

Lê thị thủy
Lê thị kim

PHUNG TRICH LU
 QUANG PHAM NGAY 12 THANG 9
 UY VIEN HO-TICH
 UY BAN
 HANG PHUONG
 TRAN-PHONG

CHUNG TAI CHU KY CUA
 UY VIEN HO-TICH
 QUANG PHAM NGAY 12 THANG 8
 UY BAN HO-TICH
 QUANG PHAM





Tên họ đủ nhĩ LE-THI MINH-NGHỆ
 Phái Nữ
 Sinh ngày ba mươi, tháng tám, năm một ngàn chín
 Ngày tháng năm trăm bảy mươi hai (30.8.1972)
 Tại Đao Sinh Viên Bắc sĩ LE-HUY-CHUOC
 Cha LE-KIM-NGOC
 Tên họ
 Tuổi Sinh năm 1943
 Nghề Quân nhân
 Cư trú tại KBC. 4537
 Mẹ PHAN-ÁI-MỸ
 Tên họ
 Tuổi Sinh năm 1946
 Nghề Hộ trợ
 Cư trú tại 12/2 Thanh-Hải Đà-nẵng
 Vợ Chánh
 Chồng hay thứ
 Người khai LO-Kim-NGOC
 Tên họ
 Tuổi Sinh năm 1943
 Nghề Quân nhân
 Cư trú tại KBC. 4537
 Ngày khai ngày mùng năm, tháng chín, năm một ngàn
 chín trăm bảy mươi hai (05.9.1972).
 Người chứng thứ nhất DUCNG-VAN-SANH
 Tên họ
 Tuổi Sinh năm 1948
 Nghề Quân nhân
 Cư trú tại KBC. 4191
 Người chứng thứ nhì LINH-VAN-ĐA
 Tên họ
 Tuổi Sinh năm 1935
 Nghề Quân nhân
 Cư trú tại KBC. 4537

Lập tại Hải-châu , ngày 05 tháng 9 năm 1972

Người khai,

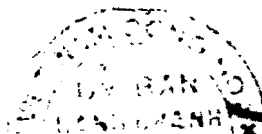
Hộ tại,

Nhân chứng,

LE-KIM-NGOC

DUCNG-VAN-SANH
LINH-VAN-ĐA

1 BẢNG CHIEU SẮC LỆNH SỐ 127/S/LN
 NGÀY 1-12-1971 CỦA TƯỚNG CHÍNH PHỦ VÀ
 KHU TỰ THỰC CƯỞ KÝ CỦA CHỦ TỊCH QUÂN



QUANG TRUNG LUC
 QUANG TRUNG LUC
 QUANG TRUNG LUC

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

Tỉnh Thị - Xã Đà - Nẵng

Quận Thất

Xã Phường Xương - Bình

Số hiệu 720



QUÊ TỘC TỰ THỰC
C. THÔNG TƯ 54/74
15.0475/SHV/HK/22
17.04.75-10-71

Trích Lục Bộ Khai Sinh

Lập ngày 14 tháng 09 năm 1973

Tên họ đứa trẻ LÊ - THỊ - DŨNG - NGUYỄN
Con trai hay con gái Con gái
Ngày sanh Mười bốn tháng chín năm một nghìn chín trăm bảy mươi ba (14-09-1973)
Nơi sanh Xương - Bình Quận - Thất Đà - Nẵng
Tên họ người cha LÊ - KIM - NGUYỄN
Tên họ người mẹ PHAN - AN - NGUYỄN
Vợ chánh hay không có hôn thú Vợ chánh
Tên họ người đứng khai LÊ - KIM - NGUYỄN

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Ngày 14 tháng 09 năm 1973

Viên chức hồ tịch,



TRẦN VĂN NGUYỄN

CONTRACT

____ Card
✓____ Doc. Request; Form 07/22/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter